

Bản án số: 28/2024/HS-ST

Ngày: 02-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:</i>	Bà Lê Hồng Hạnh
<i>Thẩm phán:</i>	Ông Phạm Tiến Hiệp
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	Ông Điều Lành
	Ông Trương Thanh Tuyệt
	Bà Trần Thị Thìn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Thạch Kim Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 22/2024/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn V**, sinh năm 1969 tại Bến Tre; tên gọi khác: không; nơi cư trú: Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Phan Thị X (đã chết); bị cáo có 10 người anh, chị, em; lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; bị cáo có vợ tên Đỗ Thị Thu Hương, sinh năm 1969 (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: (2) ngày 31/7/1986, bị Công an tỉnh Bến Tre bắt để cải tạo tập trung 02 năm về hành vi Trộm cắp tài sản công dân theo Quyết định số 02/QĐ-CA ngày 01/6/1986; ngày 03/01/1992, bị Công an tỉnh Bến Tre bắt về hành vi Gây rối trật tự công cộng để cưỡng bức lao động 02 năm theo Quyết định số 13 ngày 25/5/1993; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2023 cho đến nay, “có mặt tại phiên tòa”.

- **Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:** Luật sư Bùi Văn D, sinh năm 1983, thuộc Văn phòng Luật sư Phạm Quang B, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước.

Địa chỉ nơi làm việc: 1054 Phú Riêng Đỏ, phường Tân Đồng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước “có mặt”

- **Người bị hại:** Anh Văn Bá H, sinh năm 1976 (đã chết); Địa chỉ: Thôn Thâm Khê, xã Hải Khê, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.

- **Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

1/ Bà Lê Thị X, sinh năm 1953; nơi cư trú: Thôn Thâm Khê, xã Hải Khê, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (*Mẹ ruột bị hại*) “vắng mặt”

2/ Chị Phạm Thị L, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn Th, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (*Vợ bị hại*) “có mặt”

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Văn Bá T, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn Th, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị. (*Em ruột bị hại - theo văn bản ủy quyền số chứng thực 250 quyển số 01/2023-SCT/CK, ĐC do UBND xã Hải Khê, huyện H, tỉnh Q chứng thực ngày 07/8/2023*) “có mặt”.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B “vắng mặt”.

- **Người làm chứng:**

1/ Ông Vũ Văn S, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B “vắng mặt”.

2/ Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B “có mặt”.

3/ Ông Nguyễn Thanh S sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B “vắng mặt”.

4/ Ông Nguyễn Thanh Q1, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13/5/2023, bị cáo Trần Văn V và anh Văn Bá H (tên thường gọi là Thành) uống rượu với nhau tại chòi rẫy của anh Trần Phước Khanh tại Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B (nơi Việt ở để làm rẫy thuê cho anh Khanh), sau đó có ông Nguyễn Văn Sáu đến uống rượu cùng với bị cáo và anh Hạnh. Trong lúc uống rượu, giữa anh Hạnh và ông Sáu xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc trước đó ông Sáu hái dưa leo trong vườn nơi anh Hạnh đang làm thuê nhưng không hỏi ý kiến anh Hạnh dẫn đến anh Hạnh lấy 01 cái cuốc đánh ông Sáu nhưng không trúng. Thấy vậy, bị cáo đến ôm giữ anh Hạnh giật lấy cái cuốc để vứt bỏ chỗ khác và làm anh Hạnh bị ngã xuống đất, bị cáo nhặt lấy 01

đoạn cây đánh nhiều cái vào hai chân của anh Hạnh thì được ông Sáu can ngăn. Bị cáo, anh Hạnh và ông Sáu tiếp tục ngồi uống rượu cùng nhau, sau đó ông Sáu về trước còn bị cáo và anh Hạnh vẫn ngồi uống rượu xảy ra cự cãi rồi đánh nhau bằng tay nhưng không gây ra thương tích. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo và anh Hạnh cãi nhau về việc anh Hạnh lấy bia của Khanh để tại chòi rẫy mang đi chỗ khác uống khi chưa được sự đồng ý của anh Khanh thì bị cáo bị anh Hạnh dùng 01 đoạn cây đánh nhiều cái trúng vùng đầu bị thương tích sưng nề nhẹ vùng chẩm. Bị cáo bực tức nên dùng tay bốc tro, than củi hất vào người anh Hạnh và giật lấy 01 đoạn cây anh Hạnh đang cầm đánh nhiều cái trúng vào vùng đầu, mặt, vai và hai chân làm anh Hạnh ngã xuống đất rồi bị cáo ra vông phía sau chòi rẫy nằm. Khi nghe anh Hạnh nói khát nước thì bị cáo lấy nước cho anh Hạnh uống. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, anh Văn Vũ Sơn đến chòi rẫy thấy bị cáo đang ngồi uống rượu còn anh Hạnh đang nằm dưới đất, anh Sơn kiểm tra thì phát hiện anh Hạnh đã tử vong nên trình báo Công an xã Bình Minh, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, sau đó bị cáo đến đầu thú.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 531B/KL-KTHS ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

“1. Các kết quả chính: Đa vết thương phần mềm dạng bầm máu, dập rách da tập trung vùng đầu và tứ chi; Vỡ xương sọ; Xuất huyết màng não nhẹ; Viêm cơ tim và nhồi máu cơ tim cấp ổ nhỏ; Hàm lượng Ethanol trong máu cao (399,21mg/100ml).

2. Kết luận: Nguyên nhân chết Văn Bá H, sinh năm 1976 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, xuất huyết nội sọ, kết hợp với nồng độ cồn trong máu rất cao (399,21mg/100ml) dẫn đến tử vong.”.

Kết luận giám định ADN số 303/23/KLGDADN-PYQG ngày 29 tháng 5 năm 2023 của Viện pháp y quốc gia, Bộ Y tế, kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu 1.1 (đoạn gỗ), 1.2 (phần lưỡi cuốc), 1.4 (áo dài tay), 1.5 (que tăm bông dính vết màu nâu đỏ trên tay trái, chân phải của Trần Văn V), 1.7 (đôi dép nhựa màu vàng), 1.8 (quần đùi màu xám): Dương tính.

- ADN thu từ mẫu: 1.1, 1.4, 1.5, 1.7 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Trần Văn V.

- ADN thu từ mẫu: 1.1 (phần lưỡi cuốc), 1.8 (chiếc quần đùi màu xám) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Văn Bá H.

- ADN thu từ mẫu 1.5 (que tăm bông dính vết màu nâu đỏ trên tay chân trái của Trần Văn V) có hiện diện đầy đủ các alen của Trần Văn V và Văn Bá H trên tất các locus STR đã so sánh.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 02/KLTgTHS-TTPY ngày 19/4/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Bình Phước, kết luận:

“- Căn cứ Biên bản thực nghiệm điều tra hồi 09 giờ 00 phút ngày 29 tháng 12 năm 2023 và kết quả giám định vật gây thương tích được cơ quan trưng cầu giám định gửi đến phù hợp với đặc điểm tổn thương, xác định với tư thể thực

nghiệm điều tra khi tác động bằng đoạn cây (mẫu vật 1) vào cơ thể có thể tạo ra được các thương tích trên cơ thể của nạn nhân Văn Bá H.

- Cái cuốc (mẫu vật 2) khi tác động bằng phần cán cuốc vào cơ thể có thể gây ra được vết thương vùng đầu của Văn Bá H”.

Trong đó mẫu vật là đoạn cây tác động gây ra thương tích vùng đầu của Văn Bá H phù hợp hơn.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

- Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường: 01 đoạn cây dài 50cm, một đầu có dấu vết cắt dạng tròn, đường kính 4,6cm, đầu còn lại được vát nhọn, thân đoạn gỗ có các nhánh gỗ lồi ra phía ngoài; 01 cái cuốc dài 108cm, cán bằng kim loại, lưỡi cuốc dạng hình cung, kích thước (19,5x16,5)cm; 01 cái cuốc dài 150cm, cán bằng gỗ (dạng tre - nửa), lưỡi cuốc bằng, kích thước (21,5x12)cm; 01 áo có cổ dài tay, nền màu trắng, hoa văn màu đen - đỏ - xanh.

- Thu mẫu tử thi Văn Bá H: Máu thấm thẻ CC2; chất bẩn bám dính kẽ móng tay; các mẫu nội tạng.

- Thu giữ của bị cáo Trần Văn V: 01 đôi dép nhựa quai ngang màu vàng cam; 01 quần đùi thun màu xám, hai bên ống quần có sọc màu xanh lá cây; dấu vết màu nâu đỏ trên hai lòng bàn tay, dấu vết màu nâu đen trên ngực, dấu vết màu nâu đỏ trên hai bàn chân; 10 sợi tóc.

Các mẫu nội tạng và mẫu máu tử thi Văn Bá H; dấu vết màu nâu đỏ trên cơ thể và 10 sợi tóc của bị cáo Trần Văn V đã sử dụng hết trong việc giám định.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSBP-P2 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “*Giết người*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “*Giết người*”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điều 38, 50 điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Trần Văn V mức án từ 12 đến 13 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo một mức án nhẹ nhất.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:

Về tội danh: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt truy tố bị cáo; về hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám định pháp y về tử thi; bản kết luận giám định AND; bản kết luận giám định tổn thương cơ thể; phù hợp với vật chứng của vụ án và những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/5/2023, xuất phát từ việc xảy ra mâu thuẫn cãi nhau trong lúc uống rượu tại chòi rẫy nơi bị cáo ở để làm thuê thuộc Thôn 4, xã B, huyện B, tỉnh B. Anh Hạnh dùng 01 đoạn cây đánh khoảng 3 - 4 cái vào vùng đầu của bị cáo làm bị thương tích nhẹ. Bị cáo đã giật lấy được đoạn cây từ tay anh Hạnh rồi đánh lại anh Hạnh nhiều cái trúng vào vùng đầu, mặt, vai và hai chân làm anh Hạnh ngã xuống đất, do cả bị cáo và anh Hạnh đều trong tình trạng đã sử dụng nhiều rượu (uống từ 6 giờ sáng cùng ngày) dẫn đến anh Hạnh không được đưa đi cấp cứu kịp thời nên đã tử vong.

Theo kết luận giám định pháp y về tử thi số 531B/KL-KTHS ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận:

“Nguyên nhân chết Văn Bá H, sinh năm 1976 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, xuất huyết nội sọ, kết hợp với nồng độ cồn trong máu rất cao (399,21mg/100ml) dẫn đến tử vong.”

[2.2] Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để xác định: Chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất trong lúc uống rượu, mà bị cáo đã dùng đoạn cây là hung khí nguy hiểm đánh anh Hạnh nhiều cái trúng vào vùng đầu, mặt, vai và hai chân làm anh Hạnh ngã xuống đất thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Văn V phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả chết người có thể xảy ra, nhưng do coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác nên bị cáo vẫn thực hiện.

[4] Xét mức độ, tính chất, hậu quả mà bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người bị hại là khách thể đặc biệt được Luật hình sự ưu tiên bảo vệ; Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống tinh thần người thân và gia đình người bị hại. Do đó cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phạm Thị L, bà Lê Thị X (do người đại diện theo ủy quyền ông Văn Bá Tương) yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng): Bao gồm tiền tổn thất tinh thần; chi phí cấp dưỡng nuôi 03 con của bị hại, chi phí mai táng; bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của Đại diện hợp pháp của bị hại nên cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường trên.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cây dài 50cm, một đầu có dấu vết cắt dạng tròn, đường kính 4,6cm, đầu còn lại được vát nhọn, thân đoạn gỗ có các nhánh gỗ lồi ra phía ngoài; 01 cái cuốc dài 108cm, cán bằng kim loại, lưỡi cuốc dạng hình cung, kích thước (19,5x16,5)cm; 01 cái cuốc dài 150cm, cán bằng gỗ (dạng tre - nửa), lưỡi cuốc bằng, kích thước (21,5x12)cm; 01 áo có cổ dài tay, nền màu

trắng, hoa văn màu đen - đỏ - xanh; 01 đôi dép nhựa quai ngang màu vàng cam; 01 quần đùi thun màu xám, hai bên ống quần có sọc màu xanh lá cây.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Bị cáo Trần Văn V phải chịu 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo **Trần Văn V** phạm tội “*Giết người*”.

2. Về áp dụng pháp luật và hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn V 13 (Mười ba)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/5/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại cụ thể như sau:

- Bị cáo Trần Văn V có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại bà Lê Thị X; chị Phạm Thị L số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng);

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

4. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn cây dài 50cm, một đầu có dấu vết cắt dạng tròn, đường kính 4,6cm, đầu còn lại được vát nhọn, thân đoạn gỗ có các nhánh gỗ lồi ra phía ngoài; 01 cái cuốc dài 108cm, cán bằng kim loại, lưỡi cuốc dạng hình cung, kích thước (19,5x16,5)cm; 01 cái cuốc dài 150cm, cán bằng gỗ (dạng tre - nửa), lưỡi cuốc bằng, kích thước (21,5x12)cm; 01 áo có cổ dài tay, nền màu trắng, hoa văn màu đen - đỏ - xanh; 01 đôi dép nhựa quai ngang màu vàng cam; 01 quần đùi thun màu xám, hai bên ống quần có sọc màu xanh lá cây.

5. *Về án phí:* Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Trần Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Bị cáo Trần Văn V phải chịu 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

6. *Quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- CQ CSĐT - Công an tỉnh Bình Phước;
- PV 06 - Công an tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Lưu Hồ sơ; THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Hồng Hạnh